TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số **83**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 08 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 102/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Văn Đình D,** sinh năm 1983;
- **Chị Vũ Thị B,** sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Tổ 6 phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân, anh Văn Đình D, chị Vũ Thị B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, không duy trì được mối quan hệ vợ chồng, dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng chị

Bay, anh Doanh vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung, anh Văn Đình D, chị Vũ Thị B có 02 con chung là Văn Minh Khôi và Văn Minh Hà Vi. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai con cho chị Bay trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng tiền nuôi con do anh chị tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung, anh Văn Đình D, chị Vũ Thị B có tài sản chung nhưng anh chị tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

[3] Xét thấy, anh Văn Đình D, chị Vũ Thị B thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 29/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Văn Đình D và chị Vũ Thị B;

- Về con chung, anh Văn Đình D, chị Vũ Thị B có 02 con chung là Văn Minh Khôi, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2008 và Văn Minh Hà Vi, sinh ngày 28 tháng 05 năm 2015. Khi ly hôn giao cả hai con Văn Minh Khôi và Văn Minh Hà Vi cho chị Vũ Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng tiền nuôi con do anh chị tự thỏa thuận;

Anh Văn Đình D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở;

- Về tài sản chung, anh Văn Đình D, chị Vũ Thị B có tài sản chung nhưng anh chị tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án, anh Văn Đình D, chị Vũ Thị B mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của chị Bay tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng chị đã nộp theo Biên lai số AK/2010/0008380 ngày 27/03/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, anh Doanh, chị Bay đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDQ.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADSQ.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (GCNKH số 37 ngày 25/6/2007);
- Lưu HS, VP.

Chu Thành Công